

CHƯƠNG II

HIỆU LỆNH ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG

2.1. CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG

2.1.1. Tại những nơi cần điều khiển giao thông sẽ dùng các phương pháp sau :

- Bảng tay;

- Bảng cờ;

ở Bảng gậy chỉ huy giao thông có màu đen trắng sen kẽ, có đèn hoặc không có đèn bên trong;

- Bảng đèn tín hiệu ánh sáng.

2.1.2. Việc chỉ huy giao thông được thực hiện bằng hai cách:

- Người điều khiển;

- Hệ thống tín hiệu ánh sáng tự động.

2.2. HIỆU LỆNH CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG

2.2.1. Người điều khiển giao thông

Người điều khiển giao thông là cảnh sát giao thông mặc sắc phục theo quy định của Nhà nước hoặc là những người được giao nhiệm vụ điều khiển giao thông có mang băng đỏ rộng 10 cm ở cánh tay phải.

Người điều khiển giao thông là thanh tra giao thông, công chức thanh tra mặc sắc phục theo quy định của Nhà nước.

2.2.2. Hiệu lệnh của cảnh sát điều khiển giao thông

2.2.2.1. Hiệu lệnh điều khiển giao thông bằng tay

a) Tay giơ thẳng đứng để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở các hướng

dừng lại;

b) Hai tay hoặc một tay dang ngang để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng; cánh tay trái người điều khiển gập đi gập lại sau gáy để báo hiệu người tham gia giao thông bên trái người điều khiển đi nhanh hơn hoặc cánh tay phải người điều khiển gập đi gập lại trước ngực để báo hiệu người tham gia giao thông bên phải người điều khiển đi nhanh hơn; bàn tay trái hoặc phải của người điều khiển ở vị trí ngang thắt lưng và đưa lên, xuống báo hiệu người tham gia giao thông ở bên trái hoặc bên phải người điều khiển đi chậm lại; bàn tay trái hoặc phải của người điều khiển giơ thẳng đứng vuông góc với mặt đất báo hiệu người tham gia giao thông ở bên trái hoặc bên phải người điều khiển dừng lại;

c) Tay phải giơ về phía trước để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía sau và bên phải người điều khiển dừng lại; người tham gia giao thông ở phía trước người điều khiển được rẽ phải; người tham gia giao thông ở phía bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phía sau lưng người điều khiển giao thông được phép đi; đồng thời tay trái giơ về phía trước lặp đi lặp lại nhiều lần, song song với tay phải báo

hiệu người tham gia giao thông ở phía bên trái người điều khiển được rẽ trái qua trước mặt người điều khiển.

2.2.2.2. Hiệu lệnh điều khiển giao thông bằng âm thanh còi

- Một tiếng còi dài, mạnh là ra lệnh dừng lại;
- Một tiếng còi ngắn là cho phép đi;
- Một tiếng còi dài và một tiếng còi ngắn là cho phép rẽ trái;
- Hai tiếng còi ngắn, thổi mạnh là ra hiệu nguy hiểm đi chậm lại;
- Ba tiếng còi ngắn thổi nhanh là báo hiệu đi nhanh lên;
- Thổi liên tiếp tiếng một, nhiều lần, mạnh là báo hiệu phương tiện dừng lại để kiểm tra hoặc báo hiệu phương tiện vi phạm.

2.2.2.3 Hiệu lệnh điều khiển giao thông bằng ánh sáng đèn

- Cầm đèn ánh sáng có mặt đỏ lơ cao hướng về phía phương tiện đang chạy tới.

* Trường hợp khi có tín hiệu hoặc hiệu lệnh phải dừng lại, nếu phương tiện tham gia giao thông đã đi vượt qua vạch sơn số 7.1 “Vạch dừng xe” tại các nơi đường giao nhau mà dừng lại sẽ gây mất an toàn giao thông thì được phép đi tiếp; người đi bộ còn đang đi ở lòng đường thì nhanh chóng đi hết hoặc dừng lại ở đảo an toàn, nếu không có đảo thì dừng lại ở vạch sơn phân chia hai dòng phương tiện giao thông đi ngược chiều.

* Trường hợp người điều khiển chỉ gây chỉ huy giao thông vào hướng xe nào thì xe ở hướng đó phải dừng lại.

2.2.3. Hiệu lệnh của thanh tra giao thông, công chức thanh tra điều khiển giao thông

2.2.3.1. Các trường hợp dừng phương tiện đường bộ

Thanh tra viên, công chức thanh tra được phép dừng phương tiện đường bộ trong các trường hợp sau đây:

1. Buộc chấm dứt hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 55 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Khi phát hiện phương tiện có các dấu hiệu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 86 Luật Giao thông đường bộ, cụ thể như sau:

a) Vượt quá tải trọng cho phép của cầu, đường bộ;

b) Vượt khổ giới hạn cho phép của cầu, đường bộ;

c) Xe bánh xích lưu thông trực tiếp trên đường mà không thực hiện biện pháp bảo vệ đường theo quy định;

d) Đổ đất, vật liệu xây dựng, các phế liệu khác trái phép lên đường bộ hoặc vào hành lang an toàn đường bộ.

2.2.3.2. Hiệu lệnh dừng phương tiện đường bộ; nhiệm vụ và quyền hạn của thanh tra đường bộ khi dừng phương tiện

a) Hiệu lệnh dừng phương tiện được thực hiện thông qua tín hiệu dừng phương tiện, bao gồm:

- Bảng gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP;
- Còi, loa pin cầm tay, loa điện gắn trên phương tiện;
- Barie hoặc rào chắn.

b) Hiệu lệnh dừng phương tiện bằng gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP khi Thanh tra viên đứng trên đường:

- Thanh tra viên đứng nghiêm tại vị trí an toàn và người điều khiển phương tiện có thể quan sát được, mặt hướng về phía phương tiện giao thông có dấu hiệu vi phạm, tay phải cầm gậy chỉ huy giao thông (hoặc biển hiệu lệnh STOP) theo phương song song với mặt đất, lòng bàn tay giữ cho gậy chỉ huy giao thông (hoặc cán vọt biển hiệu lệnh STOP) ở vị trí thẳng đứng.

- Người điều khiển phương tiện nhận được tín hiệu phải giảm tốc độ, đồng thời tuân theo sự hướng dẫn của Thanh tra viên đỗ xe vào vị trí phù hợp và an toàn để thực hiện việc kiểm tra.

c) Hiệu lệnh dừng phương tiện bằng gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP khi Thanh tra viên ngồi trên phương tiện giao thông:

- Thanh tra viên cầm gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP đưa sang ngang phía phương tiện có dấu hiệu vi phạm để người điều khiển phương tiện có thể nhìn thấy. Trường hợp phương tiện của Thanh tra đường bộ đi cùng chiều và ở phía sau phương tiện có dấu hiệu vi phạm, thanh tra viên dùng loa yêu cầu người điều khiển phương tiện dừng lại.

- Người điều khiển phương tiện nhận được tín hiệu phải giảm tốc độ và dừng lại vào vị trí theo hướng dẫn của Thanh tra đường bộ đỗ vào vị trí thích hợp để thực hiện việc kiểm tra.